

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 188/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách cho học sinh trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định danh mục đồ dùng cá nhân, học phẩm được hỗ trợ và trang cấp cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo khoản 3 Điều 3 Nghị định số 188/2026/NĐ-CP.

2. Áp dụng đối với học sinh các trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Gia Lai, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Danh mục đồ dùng cá nhân và học phẩm

1. Danh mục đồ dùng cá nhân và học phẩm được hỗ trợ tiền mua theo năm học: 02 bộ quần áo đồng phục; vở viết, bọc vở, nhãn vở; giấy viết, giấy vẽ, giấy thủ công; bút viết, bút chì, tẩy, gọt bút chì; thước kẻ, ê ke, thước đo góc, com pa phù hợp cấp học; cặp hoặc ba lô đựng sách vở.

Việc lựa chọn chủng loại, số lượng cụ thể căn cứ chương trình giáo dục, độ tuổi và nhu cầu thực tế của học sinh, trong phạm vi mức hỗ trợ theo Nghị định số 188/2026/NĐ-CP.

2. Danh mục đồ dùng cá nhân được cấp bằng hiện vật một lần trong mỗi cấp học đối với học sinh nội trú: chăn, màn, đệm, ga trải giường, gối và vỏ gối; áo khoác giữ ấm, áo mưa, dép đi trong khu nội trú, giày; bình đựng nước cá nhân.

Việc lựa chọn quy cách, chất liệu phù hợp khí hậu vùng cao, điều kiện sinh hoạt, độ tuổi và giới tính; bảo đảm an toàn, bền, dễ giặt, vệ sinh và sử dụng, trong phạm vi mức kinh phí theo Nghị định số 188/2026/NĐ-CP.

Điều 3. Phương thức thực hiện và quản lý, giám sát

1. Hiệu trưởng căn cứ danh mục tại Điều 2, nhu cầu thực tế của học sinh và các nguồn hỗ trợ hợp pháp để xác định số lượng, chủng loại, quy cách, chất lượng phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi, khí hậu, điều kiện sinh hoạt. Nhà trường phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh lấy ý kiến về phương án thực hiện, công khai để học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh biết và giám sát; không làm phát sinh khoản đóng góp bắt buộc và không hạn chế quyền hưởng chính sách của học sinh.

a) Đối với khoản hỗ trợ tiền mua đồng phục, học phẩm, nhà trường phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức lấy ý kiến, lập biên bản thống nhất phương án mua hộ và danh sách học sinh đăng ký mua hộ trên cơ sở tự nguyện và bảo đảm đầy đủ quyền lợi của từng học sinh. Nhà trường tổ chức mua hộ đồng phục, học phẩm theo nhu cầu thực tế, bảo đảm mẫu thống nhất, chất lượng, tiết kiệm, công khai, minh bạch; không bắt buộc sử dụng hết mức hỗ trợ. Học sinh không đăng ký mua hộ được nhận khoản hỗ trợ theo quy định.

Việc chi trả tiền hỗ trợ và thanh toán tiền mua hộ thực hiện theo quy định của chế độ tài chính, kế toán hiện hành, bảo đảm đầy đủ quyền lợi của từng học sinh.

b) Đối với khoản trang cấp bằng hiện vật, nhà trường tổ chức mua sắm, cấp phát và lập hồ sơ giao nhận theo quy định của pháp luật.

2. Công khai bằng hình thức phù hợp để học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh dễ tiếp cận: danh mục, số lượng, tiêu chuẩn chất lượng, đơn giá, kết quả mua hộ và trang cấp, số tiền mua hộ và số tiền hỗ trợ còn lại theo chính sách của từng học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia giám sát việc mua sắm nhưng không quyết định thay quyền lợi của từng học sinh..

3. UBND xã hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của nhà trường, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, xử lý nghiêm vi phạm, không để xảy ra thất thoát, lãng phí và tiêu cực; kịp thời giải quyết các vướng mắc, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền do ngân sách nhà nước bảo đảm và từ các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Nguồn hỗ trợ hợp pháp khác phải được hạch toán, công khai riêng; không thay thế, cắt giảm quyền lợi của học sinh do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch UBND các xã biên giới đất liền; hiệu trưởng các trường phổ thông nội trú và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, V7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang